

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

**ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung<sup>(1)</sup>

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:  
*(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)*

a) Họ và tên <sup>(2)</sup>: Ông: **VŨ VĂN NGỌC** Sinh năm: 1970  
 CCCD số<sup>(3)</sup>: 038 070019718, do Cục Cảnh Sát cấp ngày 27/8/2021  
 Địa chỉ thường trú<sup>(4)</sup>: Thôn Quy xá, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa  
 d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0972.843.876

Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

*(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)*

a) Thửa đất số: 106      b) Tờ bản đồ số: 32

c) Địa chỉ <sup>(5)</sup>: Thôn Quy xá, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.

d) Diện tích <sup>(6)</sup>: 700,2 m<sup>2</sup>; sử dụng chung: 700,2m<sup>2</sup>; sử dụng riêng: 0 m<sup>2</sup>.

đ) Sử dụng vào mục đích<sup>(7)</sup>: Đất ở nông thôn: 200m<sup>2</sup>, đất trồng CLN: 500,2m<sup>2</sup>

Từ thời điểm: từ trước ngày 18/12/1980

e) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất<sup>(8)</sup> : Đất ở: lâu dài, đất trồng CLN: 50 năm kể từ ngày cấp GCN

g) Nguồn gốc sử dụng đất<sup>(9)</sup>: Nhận tặng cho từ Đất sử dụng ổn định từ ngày trước 18/12/1980

h) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số....., tờ bản đồ số....., của ....., nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề..... <sup>(10)</sup>.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

*(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì*

chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

- a) Loại nhà ở, công trình xây dựng<sup>(11)</sup>: Công trình cấp 4
  - b) Diện tích xây dựng<sup>(12)</sup>: 100 m<sup>2</sup>.
  - c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng<sup>(13)</sup> : 100 m<sup>2</sup>.
  - d) Sở hữu chung<sup>(14)</sup>: .....m<sup>2</sup>, sở hữu riêng<sup>(14)</sup>: ..... m<sup>2</sup>.
  - đ) Số tầng: 01 tầng; trong đó, số tầng nổi: 01 tầng, số tầng hầm:.....tầng.
  - e) Nguồn gốc<sup>(15)</sup>: Gia đình tự xây
  - g) Năm hoàn thành xây dựng<sup>(16)</sup>: .....
  - h) Thời hạn sở hữu đến<sup>(17)</sup>: .....
  - i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng<sup>(18)</sup>:
4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu  vào ô lựa chọn)
- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
  - b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận
  - c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)
  - d) Đề nghị khác (nếu có):.....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo<sup>(19)</sup>:

- (1) QĐ thu hồi GCN đã cấp
- (2) Phiếu đo đạc chính lý thửa đất
- (3) .....
- (4) .....

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thịệu Trung, ngày 20 tháng 4 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

Ngọc  
Vũ Văn Ngọc

## DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

Mẫu số 15a

(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất:  (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Vũ Văn Ngọc	1970	CCCD	038070019718	27/8/2021	Cục Cảnh sát	xã Thiệu Trung
2	Lê Thị Hòa	1970	CCCD	038170008356	20/8/2021	Cục Cảnh sát	Xã Thiệu Trung

Thiệu Trung, ngày 20 tháng 4 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

Ngọc  
 Vũ Văn Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thiệu Hóa, ngày 07 tháng 10 năm 2025

PHIẾU ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

(Phục vụ cho việc đăng ký đất đai, cấp GCN QSD đất lần đầu)

(Số: 49691 ĐĐTĐ)

1. Thửa đất số: 106 ; Tờ bản đồ số: 32 ; diện tích: 700,2 m<sup>2</sup>

loại đất: Đất ở tại nông thôn ; hình thức sử dụng:

2. Địa chỉ thửa đất: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Vũ Văn Ngọc

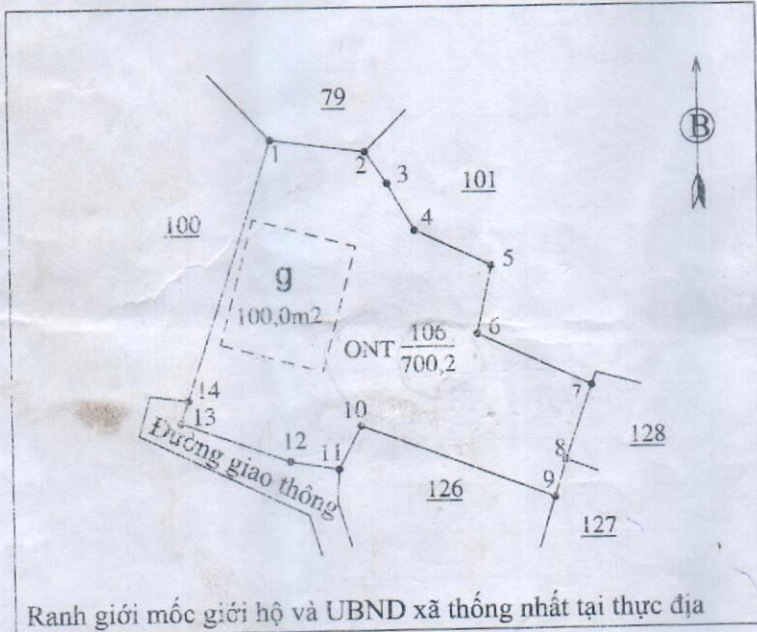
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:

- Loại giấy tờ:

- Diện tích trên giấy tờ: m<sup>2</sup>; loại đất trên giấy tờ:

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

6. Sơ đồ thửa đất:



7. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
1	2198817,75	568862,53	8,82
2	2198816,60	568871,27	
2	2198816,60	568871,27	3,51
3	2198813,71	568873,26	
3	2198813,71	568873,26	5,02
4	2198809,37	568875,77	
4	2198809,37	568875,77	7,79
5	2198806,05	568882,81	
5	2198806,05	568882,81	6,50
6	2198799,70	568881,44	
6	2198799,70	568881,44	11,58
7	2198794,84	568891,95	



Thiệu Hóa ngày 07 tháng 10 năm 2025

Đơn vị thực hiện

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Thiệu Hóa

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Vũ Thị Tâm

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng

sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên)

Ngọc  
Vũ Văn Ngọc

Thiệu Hóa ngày 23 tháng 4 năm 2026

Xác nhận của cơ quan quản lý đất đai xã Thiệu Trung

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Nguyễn Thị Hạnh



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

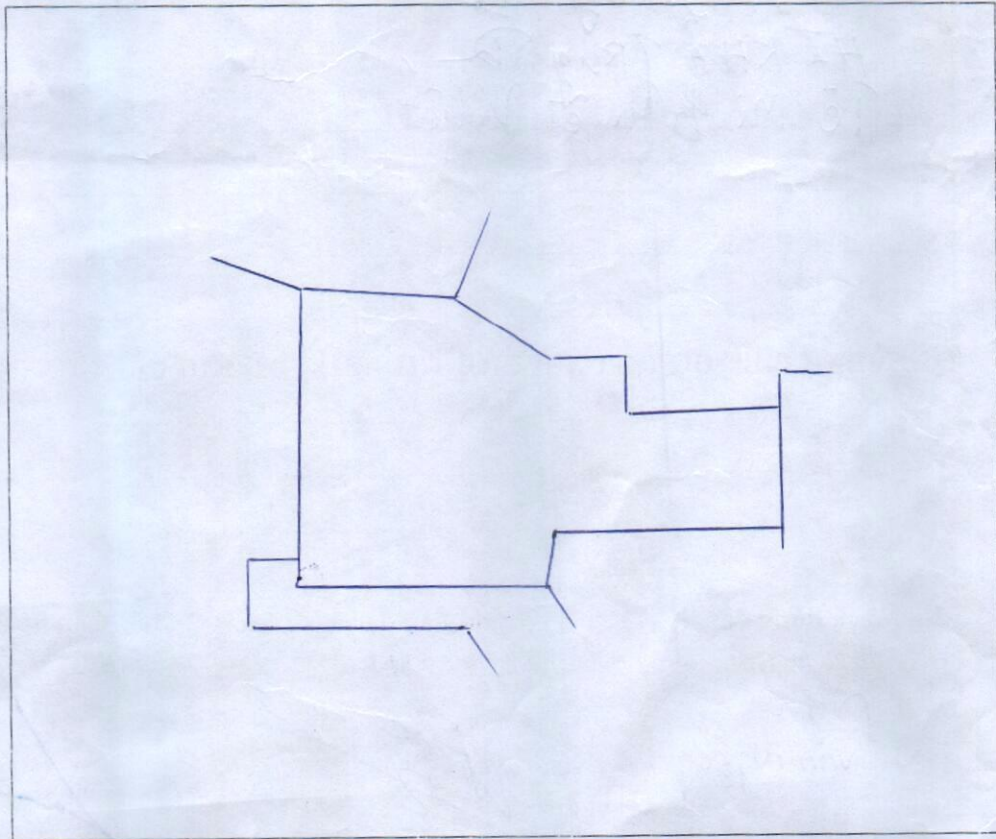
**BẢN MÔ TẢ**  
**RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**

Ngày      tháng      năm      đơn vị đo đạc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của (ông, bà, đơn vị):

Đang sử dụng đất tại:                      , tỉnh Thanh Hóa

Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, đơn vị đo đạc đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

**SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT**



**MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT**

- Từ điểm đến điểm .....
- Từ điểm đến điểm .....
- Từ điểm đến điểm .....
- Từ điểm đến điểm .....
- Từ điểm đến điểm .....

**Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:**

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề <sup>m</sup>	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Hà Quốc Sơn	Hà		
	Vũ Quang Hùng	Vũ		
	Hà Khả Trung	Hà		
	Tô Minh Nguyệt	Thuyết		

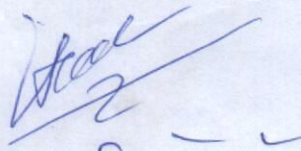
**TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỬA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)**

.....  
 .....  
 .....

**Người sử dụng đất**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngọc  
 Vũ Văn Ngọc

**Người dẫn đạc<sup>m</sup>**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

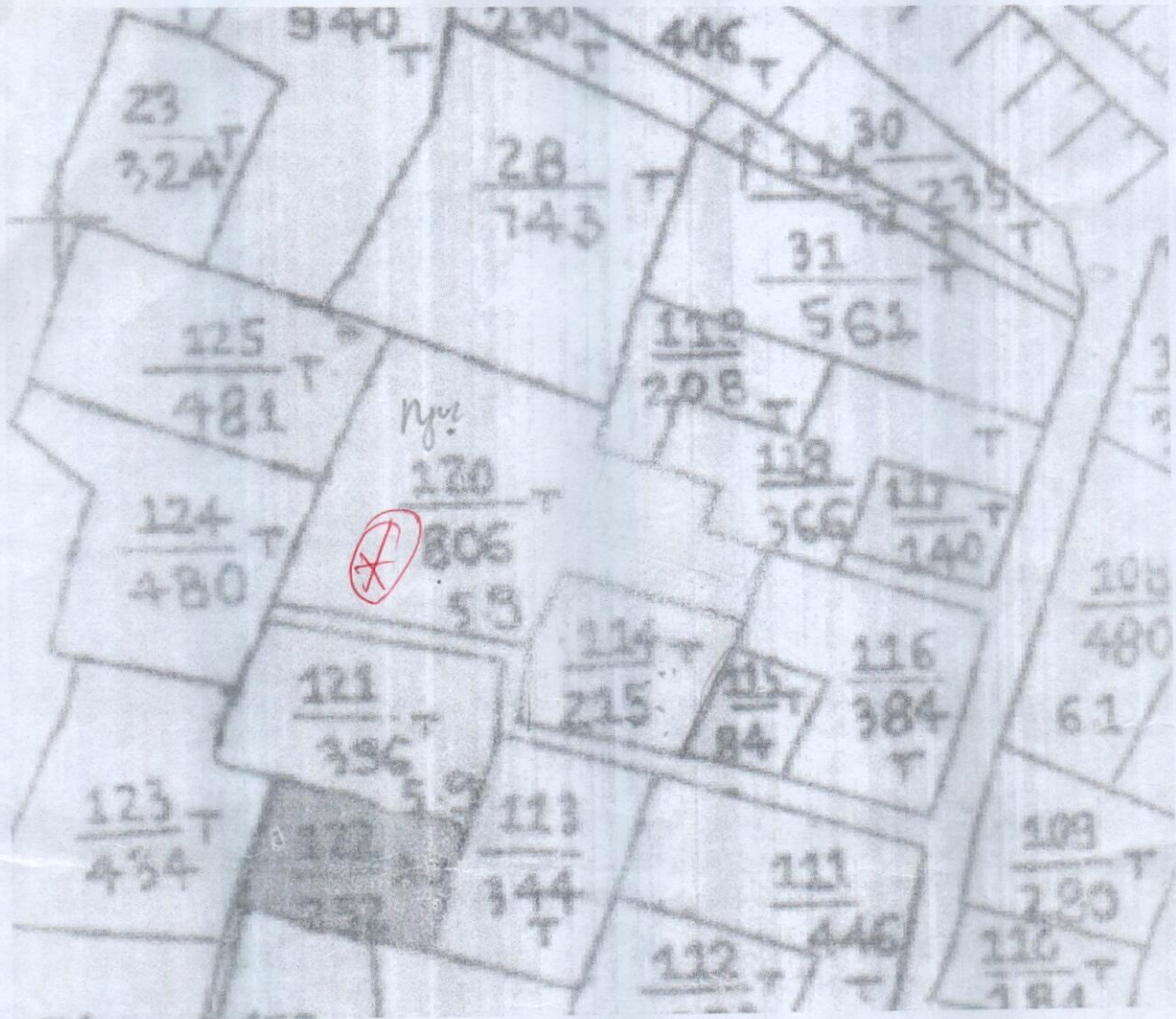
  
 Tô Huy Cận

**Cán bộ đo đạc**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

  
 Lê Minh Châu

Đã số 01 < số MK năm 1990 Thuận (lần)

86	Nguyễn Văn Khang	310	T	
87	Vũ Văn Sự	662	T	
88	Vũ Văn Sự	333	T	
89	Vũ Văn Trọng	660	T	
90	Nguyễn Văn Hùng	459	T	
91	Vũ Văn Huân	524	T	
92	Nguyễn Thị Nguyệt	385	T	
93	Nguyễn Văn Bường	378	Ao	
94	Hợp tác xã	2955	2L	
95	Nguyễn Văn Khôi	772	T	
96	Tô Vĩnh Năm	392	T	
97	Tô Vĩnh Thiệu	240	T	
98	Không			
99	Vũ Thị Vụ	274	T	
100	Tô Vĩnh Thuộc	345	T	
101	Hợp tác xã	315	2L	
102	Tô Thị Vụ	168	T	
103	Tô Vĩnh Thao	336	T	
104	Nguyễn Văn Trường	604	T	
105	?	130	T	
106	Tô Vĩnh Lãm	523	T	
107	Tô Vĩnh Lãm	500	T	
108	Tô Vĩnh Bường	480	T	
109	Tô Vĩnh Lương	280	T	
110	Đặng Bá Thông	184	T	
111	Hà Khắc Quang	446	T	
112	Hà Khắc Vĩnh	270	T	
113	Hà Khắc Hải	344	T	
114	Vũ Quang Hùng	215	T	
115	Nguyễn Thị Thành	84	T	
116	Nguyễn Văn Thích	384	T	
117	Hà Khả Bài	140	T	
118	Tô Vĩnh Thực	366	T	
119	Hà Khả Bài	208	T	
120	Vũ Văn Sơn	806	T	
121	Hà Khắc Yên	396	T	
122	Hà Khắc Yên	252	Ao	
123	Hà Khắc Duyên	434	T	
124	Hà Khắc Bao	480	T	
125	Hà Khắc Quế	481	T	
126	Hợp tác xã	9067	2L	
127	Hợp tác xã	1085	2L	
128	Hợp tác xã	1822	2L	
129	Hợp tác xã	2251	2LM	
130	Nguyễn Văn Vinh	444	T	



Nye  
 (X)



(189.3) (116.3) (198.3)

KVI-22

ONT 431  
ONT 779.3  
BHK 205  
ONT 80

79  
ONT 1050.6  
ONT 510.0

TSN 81  
303.5

ONT 102  
538.4

ONT 100  
896.0

LUC 108  
1283.0

ONT 101  
584.5  
ONT 105  
265.3

ONT 107  
1100.0

25  
23.7

TL 124  
68.0

ONT 106  
434.8

(thôn 5)

ONT 139  
1049.1

ONT 138  
801.8

ONT 127  
157.1

ONT 126  
508.9

TSN 140  
320.7

ONT 158  
903.7

DTL 174  
271.9

157  
310.0

ONT 128  
411.7

ONT 136  
710.9

ONT 171  
251.8

ONT 159  
532.7

175  
1491.5

TSN 129  
165.1

135  
134  
ONT 496.0

ONT 162  
248.0  
ONT 161  
711.7

ONT 160  
323.6

DTL 170  
22.5

ONT 169  
515.2

ONT 168  
722.3

thôn 6

189  
190

LUC 185  
1009.2

ONT 191  
573

KVII-9

Kênh b9

ONT 197

ONT 196

ONT 188  
274.4

ONT 198  
466.7

ONT 187  
427.5

700

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THIỆU TRUNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 998 /QĐ-UBND

Thiệu Trung, ngày 09 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã cấp cho ông Vũ Văn Ngọc tại xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THIỆU TRUNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 Quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai; Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 29/6/2025 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ lĩnh vực Đất đai thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 152 Luật đất đai số 31/2024/QH15;*

*Xét đề nghị của Phòng Kinh tế xã Thiệu Trung,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đã cấp có số phát hành D 0147478 do UBND huyện Đông Sơn cấp ngày 13/5/1994 cho ông Vũ Văn Ngọc

Lý do thu hồi: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Vũ Văn Ngọc không đúng mục đích sử dụng đất, không có số thửa đất, số tờ bản đồ (Trường hợp do người sử dụng đất phát hiện theo điểm d khoản 3 Điều 152 Luật đất đai số 31/2024/QH15).

**Điều 2.** Kể từ ngày ban hành Quyết định này, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nêu tại Điều 1 không còn giá trị pháp lý.

**Điều 3.** Giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện các công việc sau đây:

- Phòng Kinh tế, theo dõi việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thiệu Hóa thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp, cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai; thông báo về việc thu hồi Giấy chứng nhận nêu trên gửi các đơn vị tín dụng, các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng trên địa bàn.

- Văn phòng HĐND và UBND, Trung tâm cung ứng dịch vụ công xã công bố công khai Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận trên trang thông tin điện tử của xã theo quy định.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai; Và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 (T/h);
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vũ





TỈNH THANH HÓA  
UBND XÃ THIỆU TRUNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1283/2025/TLKH-BS

Thiệu Trung, ngày 23 tháng 04 năm 2026

**TRÍCH LỤC KẾT HÔN**  
**(BẢN SAO)**

**Họ, chữ đệm, tên vợ:**

**LÊ THỊ HOÀ**

Ngày, tháng, năm sinh: 12/09/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Xã Thiệu Vận, huyện Thiệu

Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Giấy tờ tùy thân: CMND

**Họ, chữ đệm, tên chồng:**

**VŨ VĂN NGỌC**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/02/1970

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Xã Thiệu Vận, huyện Thiệu

Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Giấy tờ tùy thân: CMND số 172277716

Đăng ký kết hôn tại: Ủy ban nhân dân Xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Số: 218 ngày 10 tháng 12 năm 1991

**Ghi chú: Thực hiện trích lục từ: Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử**

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
  
**Trần Ngọc Tùng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

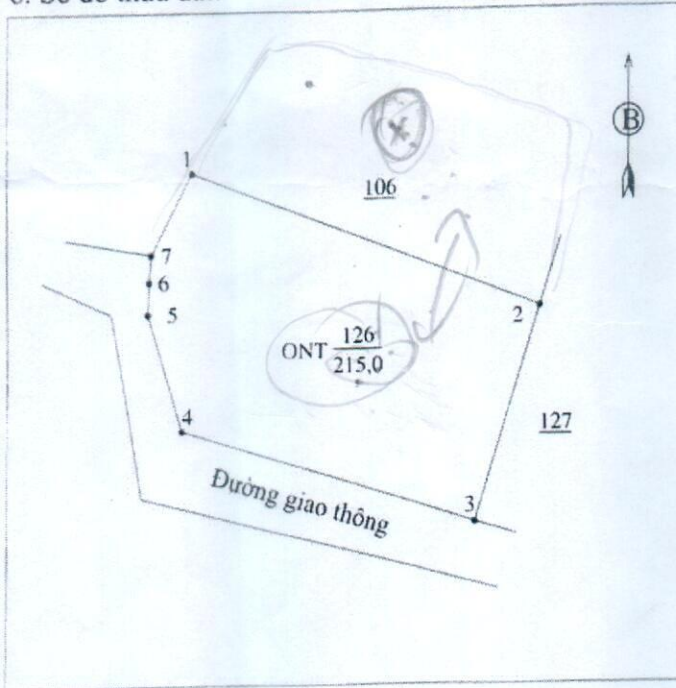
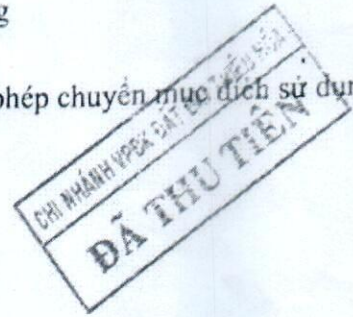
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thịệu Hóa, ngày 09 tháng 4 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

(Số: 104/ DDCL)

- 1. Thửa đất số: 126 ; Tờ bản đồ số: 32 ; diện tích: 215,0 m<sup>2</sup>
- loại đất: Đất ở tại nông thôn ; hình thức sử dụng:
- 2. Địa chỉ thửa đất: xã Thiệu Vận, tỉnh Thanh Hóa
- 3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Vũ Quang Hùng
- 4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:
- 5. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
  - Loại giấy tờ:
  - Diện tích trên giấy tờ: m<sup>2</sup> ; loại đất trên giấy tờ:
- 6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:
- 7. Diện tích, loại đất sau đo đạc chính lý:
- 8. Sơ đồ thửa đất:



9. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
1	2198791,33	568870,57	19,05
2	2198784,64	568888,40	
2	2198784,64	568888,40	10,93
3	2198774,23	568885,05	15,68
3	2198774,23	568885,05	
4	2198778,74	568870,03	6,02
4	2198778,74	568870,03	
5	2198784,50	568868,28	1,56
5	2198784,50	568868,28	
6	2198786,06	568868,36	1,35
6	2198786,06	568868,36	
7	2198787,40	568868,47	4,45
7	2198787,40	568868,47	
1	2198791,33	568870,57	

Cán bộ đo đạc  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

*[Signature]*

Lê Minh Châu

Người sử dụng, quản lý đất

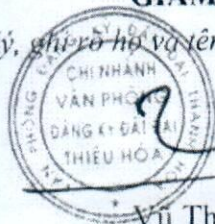
Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất  
(Ký ghi rõ họ và tên)

*[Signature]*  
Vũ Quang Hùng

Chi nhánh VPĐKĐD Thiệu Hóa

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



*[Signature]*  
Vũ Thị Tâm

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN CAM KẾT**

Hôm nay, ngày 11 tháng 05 năm 2026. Chúng tôi gồm:

**Ông** : **VŨ VĂN NGỌC** Năm sinh: 1970  
**CCCD** : 0380 7001 9718 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/08/2021.  
**Thường trú tại** : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

**Ông** : **VŨ QUANG HÙNG** Năm sinh: 1954  
**CCCD số** : 0380 5400 5401 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/08/2021  
**Thường trú tại** : Xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa




Ông Vũ Văn Ngọc được bố là ông Vũ Văn Sơn và mẹ là bà Hà Thị Mão tặng cho thửa đất có địa chỉ tại thôn Quy Xá, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa với diện tích 700,2m<sup>2</sup>, thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1994 mang tên ông Vũ Văn Ngọc. Anh trai là ông Vũ Quang Hùng cam kết không liên quan và không có tranh chấp đến thửa đất tại thôn Quy Xá, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa nói trên.

Ông Vũ Văn Ngọc cam kết thửa đất trên đang làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận QSDĐ, sau khi hoàn thành thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận mang tên mình, ông Ngọc sẽ chuyển phần diện tích đất ao cho ông Vũ Quang Hùng theo hiện trạng ông Hùng đang sử dụng.

Chúng tôi cam kết không có tranh chấp đối với thửa đất có địa chỉ tại thôn Quy Xá, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa nêu trên.

**Bên cam kết**

Ngọc  
Vũ Văn Ngọc 

  
Vũ Quang Hùng   


## LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay Ngày 11 tháng 05 năm 2026 (*Bằng chữ: Ngày mười một, tháng năm, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu*)

Tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Giang, có địa chỉ tại Số nhà 428, quốc lộ 45, khu phố 02, thị trấn Thiệu Hoá, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Tôi là: **Nguyễn Thị Giang** – Công chứng viên, Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Giang, tỉnh Thanh Hóa.

### CHỨNG THỰC

**Ông** : **VŨ VĂN NGỌC** Năm sinh: 1970  
CCCD : 0380 7001 9718 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/08/2021.

**Ông** : **VŨ QUANG HÙNG** Năm sinh: 1954  
CCCD số : 0380 5400 5401 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 20/08/2021

Cam đoan đã hiểu, tự chịu trách nhiệm về nội dung của Văn bản và đã ký, điểm chỉ vào Văn bản trước mặt công chứng viên.

Số chứng thực: *CL4.* quyển số 01 SCT/CK.



*Nguyễn Thị Giang*

